

**TÒA ÁN N DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/DS-ST

Ngày: 20- 05- 2021

“V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng”

N DANH

**NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN N DÂN HUYỆN HÒA BÌNH- TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm N dân:

1. Ông Nguyễn Văn Miên

2. Ông Võ Tấn Phước

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư, Thư ký Tòa án N dân huyện Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát N dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Mai Thanh Vũ- kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 05 năm 2021, tại Tòa án N dân huyện Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 344/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2021/QĐXX-ST ngày 12 tháng 04 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 15/2021/QĐST-DS ngày 29/04/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên L

Địa chỉ: PHT, PVTV, TPRG, tKG

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn A- chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Quốc S- chức vụ: Phó phòng khách hàng cá N khách hàng doanh nghiệp Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên L- chi nhánh Bạc Liêu (văn bản ủy quyền ngày số 2188/UQ -CNBL 2020 ngày 27/10/2020).

(Ông Trần Quốc S có đơn yêu cầu vắng mặt đề ngày 13/05/2021)

Bị đơn: Ông Huỳnh Chí N, sinh năm 1981(vắng mặt)

Địa chỉ: VHA, HB, BL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 27/10/2020, bản tự khai ngày 25/12/2020 và lời trình bày tại phiên tòa- Người đại diện Ngân hàng TMCP Kiên L. Ông Trần Quốc S trình bày:

- Ngày 28/08/2019, ông Huỳnh Chí N có ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0613/19/TC/008- 08302 ngày 28/08/2019 với Ngân hàng TMCP Kiên L- Chi nhánh Bạc Liêu. Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất trong hạn là 1,8%/ tháng, lãi suất quá hạn là 2,75%/ tháng để phục vụ tiêu dùng, sau khi được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng ông N đã thực hiện các giao dịch rút tiền mặt là 20.00.000đồng; lãi + phí phát sinh 6.569.869đồng). Trong khi sử dụng thẻ tín dụng ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc là 1.256.716đồng và số tiền lãi là 3.051.293đồng, thì

ông N còn nợ Ngân hàng số tiền gốc là 18.734.284đồng và lãi phát sinh còn lại chưa thanh toán số tiền là 3.518.576đồng.

- Khi đến hạn hợp đồng, Ngân hàng TMCP Kiên L làm việc thì ông N không thiện chí trả nợ đến ngày 04/10/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn tính đến ngày 29/04/2021, ông N còn nợ Ngân hàng TMCP Kiên L số tiền là 30.460.337.đồng (nợ gốc 18.743.284đồng, lãi trong hạn, lãi dài hạn là 11.717.053đồng), tại phiên tòa đại diện ngân hàng yêu cầu ông N thanh toán số tiền gốc và lãi là 30.460.337đồng và yêu cầu ông N trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 30/04/2021 cho đến khi toán toán xong hợp đồng. Ngoài ra đại diện Ngân hàng không có ý kiến gì khác.

- Đối với bị đơn là ông Huỳnh Chí N, Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật đầy đủ các văn bản tố tụng cho ông N bao gồm thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng qui định của thủ tục tố tụng dân sự cho ông N nhưng ông N không đến Tòa án. Vì vậy, theo quy định của pháp luật nếu bị đơn, không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát:**

- Về tố tụng: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung đề xuất: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Kiên L. Buộc ông Huỳnh Chí N phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên L số tiền gốc và lãi đến ngày 29/04/2021 là 30.460.337.đồng (nợ gốc 18.743.284đồng, lãi trong hạn, lãi quá hạn là 11.717.053đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng thẻ tín dụng số 0613/19/TC/008- 08302 ngày 28/08/2019 kể từ ngày 30/04/2021 cho đến khi ông N trả hết nợ.

- Án phí dân sự sơ thẩm đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng tín dụng giữa nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Kiên L và bị đơn ông Huỳnh Chí N, đồng thời bị đơn ông N có địa chỉ tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu nên vụ kiện thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện Hòa Bình theo khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35 khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, ông N vắng mặt, đã được Tòa án N dân huyện Hoà Bình đã tiến hành tổng đạt các thủ tục tố tụng dân sự cho ông N theo quy định nhưng ông N vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu do Ngân hàng TMCP Kiên L cung cấp có cơ sở giữa Ngân hàng TMCP Kiên L và ông N có ký kết hợp đồng tín dụng sử dụng thẻ tín dụng 0613/19/TC/008- 08302 ngày 28/08/2019 với Ngân

hàng TMCP Kiên L Chi nhánh Bạc Liêu. Ngân hàng đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng số tiền là 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), lãi suất trung hạn là 1,8%/ tháng, lãi suất quá hạn là 2,75%/ tháng để phục vụ tiêu dùng, sau khi được Ngân hàng cấp thẻ tín dụng ông N đã thực hiện các giao dịch với số tiền 20.000.000đồng. Trong khi sử dụng thẻ tín dụng ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc và lãi là 4.308.009đồng từ ngày 21/12/2019 và ngày 11/03/2021 cho đến nay không thanh toán. Khi đến hạn hợp đồng, Ngân hàng TMCP Kiên L làm việc, nhắc nhở thì ông N không thiện chí trả nợ đến ngày 28/02/2019 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn tính đến ngày 04/10/2019. Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015 “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn” Do ông N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng khởi kiện đòi ông N trả số tiền gốc và tiền lãi là 30.460.337đồng (nợ gốc 18.743.284đồng, lãi trung hạn. lãi quá hạn là 11.717.053đồng) và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng số 0613/19/TC/008- 08302 ngày 28/08/2019 kể từ ngày 30/04/2021 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ chấp nhận.

[3] Hội đồng xét xử: Đối với ông Huỳnh Chí N. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt theo quy định của pháp luật các văn bản tố tụng yêu cầu của ông N cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình trước yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên L. Nhưng ông N không cung cấp, cũng không có ý kiến bằng văn bản là đã từ bỏ quyền lợi của mình và không tham gia tố tụng theo triệu tập của Tòa án.

Về án phí sơ thẩm ông Huỳnh Chí N phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 463, Điều 466 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Kiên L đối với ông Huỳnh Chí N.

2/ Buộc ông Huỳnh Chí N có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên L, tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày 29/04/2021 là 30.460.337đồng (nợ gốc 18.743.284đồng, lãi quá hạn, lãi quá hạn là 11.717.053đồng). Ông Huỳnh Chí N có trách nhiệm tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 0613/19/TC/008- 08302 ngày 28/08/2019, kể từ ngày 30/04/2021 cho đến khi thanh toán xong nợ.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Huỳnh Chí N phải chịu án phí là **1.523.016đồng**. Ngân hàng TMCP Kiên L đã dự nộp 600.000đồng tại biên lai thu số 0010366 ngày 25/11/2020, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa

Bình, tỉnh Bạc Liêu, được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

- Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Chí Thương

